

Số: 13/2020/QĐST- DS

Điện Biên, ngày 14 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 3 Điều 147/BLTTDS; Khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2020/TLST- DS ngày 14 tháng 5 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Cà Thị X, sinh năm 1973. Địa chỉ: Đội 3, xã T Y, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Bà Lò Thị H, sinh năm 1968. Địa chỉ: Đội 1 Noong Vai, xã T Y, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Quàng Văn T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Đội 3, xã T Y, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Bà Lò Thị H có trách nhiệm phải trả số tiền 55.500.000đ (năm mươi lăm triệu năm trăm ngàn đồng) cho bà Cà Thị X và ông Quàng Văn T.

Về lãi: Bà Hồng không phải trả lãi.

Kể từ ngày bà Xanh, ông Tuấn có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Hồng không tự nguyện thi hành đối với khoản tiền gốc phải trả thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Các bên đương sự phải chịu 50% (55.500.000đ x5% = 2.775.000đ) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.387.500đ (một triệu ba trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

- Bà Xanh phải chịu 693.750đ (sáu trăm chín mươi ba ngàn bảy trăm năm mươi đồng) được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng là 1.887.500đ theo biên lai số: AA/2016/0003409 ngày 14/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ B, bà Xanh được trả lại 1.193.750đ (một triệu một trăm chín mươi ba ngàn bảy trăm năm mươi đồng).

- Bà Hồng phải chịu 693.750đ (sáu trăm chín mươi ba ngàn bảy trăm năm mươi đồng) bà Hồng chưa nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự báo cho người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự biết: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự
- VKSND huyện Đ.B.Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ.B.Đ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lương Văn Lương